TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK MIL** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2019/HSST
Ngày 12/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮKMIL, TỈNH ĐẮKNÔNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Dũng.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tiến Tịnh

2. Ông Nguyễn Duy Chấn

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuyến – Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2019/HSST, ngày 15/5/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2019/QĐXXST-HS, ngày 17/5/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2019/QĐ-HSST ngày 30/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil đối với bị cáo:

Bế Ích T *(có mặt)*, sinh năm 1992, tại tỉnh C; nơi đăng ký hộ khẩu: thôn P, xã Đ, huyện Q, tỉnh C; chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Tày; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bế Ích Đ, sinh năm 1968 (đã chết) và bà: Bế Thị T, sinh năm 1973; có vợ: Phạm Thị Phương T, sinh năm 1983 và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn áp dụng: Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/3/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Mil.

- *Người bị hại:* Anh Đỗ Thanh D *(vắng mặt)*, sinh năm 1975 và chị Dương Thị H *(có mặt)*, sinh năm 1973. Cùng địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Nguyễn Thị Bích L *(có mặt)*, sinh năm 1985. Địa chỉ: Thôn A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đ.

2. Chị Bế Thị T *(có mặt)*, sinh năm 1973. Địa chỉ: Khu vực Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đ.

3. Anh Hoàng Trung D *(vắng mặt)*, sinh năm 1990. Địa chỉ: Khu C, phường P, thành phố U, tỉnh Q.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bế Ích T, sinh năm 1992, đăng ký hộ khẩu tại thôn P, xã Đ, huyện Q, tỉnh C, tạm trú tại khu vực Đ, thuộc xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đ nhưng đến thuê phòng trọ tại thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đ để sinh sống.

Khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 03/3/2019, Bế Ích T đi ngang qua phòng trọ của gia đình anh Đỗ Thanh D, sinh năm 1975 và chị Dương Thị H, sinh năm 1973, tạm trú tại thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đ (là quản lý dãy nhà trọ Bế Ích T đang ở trọ) thì phát hiện ổ khóa cửa phòng của gia đình anh Đỗ Thanh D không khóa cửa, trong phòng có cất giữ một số bao hạt tiêu khô, vì vậy Bế Ích T nảy sinh ý định ăn trộm hạt tiêu khô để bán lấy tiền tiêu xài. Đến 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi biết được những người ở dãy nhà trọ đi ngủ. Bế Ích T dắt xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX màu vàng – đen, không gắn biển kiểm soát (số máy 5P11-290898, số khung RLCN5P110Y290898), của Bế Ích T đi ra trước cổng dãy phòng trọ và quay lại phòng để hạt tiêu khô của gia đình anh Đỗ Thanh D mở cửa phòng bê hai bao hạt tiêu khô ra để trên gác ba ga xe mô tô rồi nổ máy điều khiển chở đến điểm thu mua nông sản T ở thôn A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đ (do bà Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1985, trú tại đường Đ, phường E, thành phố B, tỉnh Đ; tạm trú tại thôn A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đ – làm chủ) chạy vào sân (cách cổng nhà khoảng 05m) rồi để 02 bao hạt tiêu khô tại đây, rồi tiếp tục quay lại phòng trọ của anh Đỗ Thanh D lấy thêm 02 bao hạt tiêu khô chở đến điểm thu mua nông sản T để và nằm lên 04 bao tiêu khô để ngủ. Khoảng 06 giờ 00 phút, ngày 04/3/2019, thấy chị Nguyễn Thị Bích L dậy mở cửa, Bế Ích T đến hỏi bán tiêu và được chị L đồng ý mua, cân bằng cân điện tử trong hai lần cân, mỗi lần cân hai bao, tổng cộng 230,4kg hạt tiêu khô (đã trừ tạp chất và bao bì) được số tiền 10.305.000 đồng (chị Nguyễn Thị Bích L cho thêm 5.000 đồng thành 10.310.000 đồng). Sau khi bán được Bế Ích T tiêu xài cá nhân hết 140.000 đồng, trả nợ cho chị Dương Thị H 3.180.000 đồng, còn số tiền 7.000.000 đồng Bế Ích T đem về phòng trọ cất giấu, đến sáng ngày 04/3/2019, hành vi của Bế Ích T đã được Cơ quan cảnh sát Điều tra công an huyện Đắk Mil phát hiện và bắt giữ. Khám xét nơi ở của Bế Ích T Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ số tiền 7.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 05/HĐĐGTS ngày 11/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk Mil kết luận: giá trị của 230,4 kg hạt tiêu tại thời điểm bị chiếm đoạt là 10.137.600 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 17/CTr – VKS ngày 15 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil truy tố bị cáo Bế Ích T về tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về ý kiến của người bị hại: Người bị hại đã nhận lại được một phần tài sản bị trộm cắp và bị cáo cũng đã bồi thường thiệt hại nên không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: chị Bế Thị T (mẹ của bị cáo) không yêu cầu nhận lại số tiền 5.500.000đồng, do đây là số tiền chị đã bồi thường, khắc phục một phần hậu quả thiệt hại do bị cáo gây ra. Chị Nguyễn Thị Bích L chỉ đề nghị được nhận lại số tiền 4.986.500 đồng (tương đương với 107,7kg hạt tiêu khô bị thu giữ) trong số tiền 7.000.000 đồng đã thu giữ của bị cáo, do đây là số tiền chị đã đưa cho bị cáo khi đến bán tiêu khô cho chị và chị không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo Bế Ích T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo không bào chữa, không tranh luận mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt khi được nói lời sau cùng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Bế Ích T về tội "*Trộm cắp tài sản*", đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Bế Ích T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bế Ích T từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/3/2019.

Về trách nhiệm dân sự: chấp nhận trong quá trình Điều tra bị cáo đã tự bồi thường cho người bị hại số tiền 5.500.000 đồng, người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xem xét. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (chị Nguyễn Thị Bích L) chỉ yêu cầu được nhận lại số tiền 4.986.500 đồng trong số tiền 7.000.000 đồng đã thu giữ của bị cáo T và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Về vật chứng của vụ án: Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ và trả lại cho anh Đỗ Thanh D và chị Dương Thị H 107,7kg hạt tiêu khô là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với số tiền 7.000.000 đồng đã thu giữ của bị cáo Bế Ích T: Đây là số tiền do bị cáo Bế Ích T phạm tội mà có nhưng lại là số tiền của chị Nguyễn Thị Bích L đã đưa cho bị cáo khi đến bán tiêu cho chị L và chị L chỉ yêu cầu được nhận lại 4.986.500 đồng (tương đương với 107,7kg hạt tiêu khô bị thu giữ) nên cần trả lại cho chị L số tiền 4.986.500 đồng, số tiền còn lại 2.013.500 đồng cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX màu vàng – đen, không gắn biển kiểm soát (số máy 5P11-290898, số khung RLCN5P110Y290898) do bị cáo sử dụng làm phương tiện để phạm tội nhưng bị cáo khai nhận mượn của anh Hoàng Trung D, sinh năm 1990 (trú tại khu c, phường P, thành phố U, tỉnh Q sử dụng từ cuối năm 2017, hiện anh Hoàng Trung D không có mặt tại địa phương, không biết đi đâu nên giao cho bị cáo Bế Ích T tiếp tục quản lý, sử dụng.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Bế Ích T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai.

[3] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy: Vào khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 03/3/2019 tại thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đ, lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của anh Đỗ Thanh D và chị Dương Thị H, bị cáo Bế Ích T đã có hành vi lén lút lấy 230,4 kg hạt tiêu khô, có giá trị 10.137.600 đồng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm

phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Điều 173 của bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm…"

[5] Hành vi do bị cáo thực hiện là ít nghiêm trọng, hành vi này không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo và gia đình đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại và người bị hại đã có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Do đó cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp.

[8] Về nhân thân: Bị cáo phạm tội lần đầu, là người có nhân thân tốt.

[9] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy vẫn cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội; có tác dụng răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[10] Về vật chứng của vụ án:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ và trả lại cho anh Đỗ Thanh D và chị Dương Thị H 107,7kg hạt tiêu khô (gồm 43.8 kg hạt tiêu khô đựng trong 01 bao cước nhựa màu trắng, loại bao có nhãn hiệu"ĐẠM CÀ MAU", "URÊ HẠT ĐỤC" và 63.9 kg hạt tiêu khô đựng trong 01 bao cước nhựa màu xanh, mặt ngoài có in chữ "UREA", chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp nên cần chấp nhận.

Đối với số tiền 7.000.000 đồng đã thu giữ của bị cáo Bế Ích T: Đây là tiền do bị cáo Bế Ích T phạm tội mà có nhưng lại là số tiền của chị Nguyễn Thị Bích L đã đưa cho bị cáo khi đến bán tiêu cho chị L (chị L không biết được số tiêu là tài sản do trộm cắp mà có) và chị L chỉ yêu cầu nhận lại số tiền 4.986.500

đồng (tương đương với 107,7kg hạt tiêu khô bị thu giữ) nên cần trả lại cho chị L số tiền 4.986.500 đồng, số tiền còn lại 2.013.500 đồng (7.000.000 đồng - 4.986.500 đồng=2.013.500 đồng) cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX màu vàng – đen, không gắn biển kiểm soát (số máy 5P11-290898, số khung RLCN5P110Y290898) do bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nhưng qua xác minh phương tiện thì đây là tài sản của anh Hoàng Trung D, sinh năm 1990 (trú tại khu c, phường P, thành phố U, tỉnh Q) và bị cáo có khai nhận mượn của anh D sử dụng từ cuối năm 2017, hiện anh Hoàng Trung D không có mặt tại địa phương nên cần tạm thời giao cho bị cáo tiếp tục quản lý, sử dụng.

Đối với số tiền 3.180.000 đồng bị cáo Bế Ích T đã trả nợ cho chị Dương Thị H và chị H đã dùng số tiền này trả nợ hết không thu giữ được nên không đề cập giải quyết.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho người bị hại (chị H và anh D) số tiền 5.500.000 đồng và người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (chị Nguyễn Thị Bích L) chỉ yêu cầu được nhận lại số tiền 4.986.500 đồng (tương đương với 107,7kg hạt tiêu khô bị thu giữ) trong số 7.000.000 đồng đã thu giữ của bị cáo Bế Ích T. Tuy nhiên khi xử lý vật chứng là số tiền 7.000.000 đồng đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Bích L số tiền 4.986.500 đồng và chị L không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[12] Đối với chị Nguyễn Thị Bích L, khi mua 04 bao hạt tiêu khô trọng lượng 230,4 kg do bị cáo Bế Ích T chở đến bán vào ngày 04/3/2019, khi mua chị L không biết số tiêu này là tài sản do bị cáo Bế Ích T phạm tội mà có, do đó không có căn cứ để xử lý hành vi này.

[13] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Do bị cáo không phải bồi thường về trách nhiệm dân sự nên bị cáo không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Bế Ích T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bế Ích T 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/3/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

3. Về vật chứng trong vụ án: Áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

3.1. Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ và trả lại cho cho anh Đỗ Thanh D và chị Dương Thị H 107.7 kg hạt tiêu khô là chủ sở hữu hợp pháp (theo biên bản trả lại đồ vật, tài liệu ngày 15/3/2019).

3.2. Trả lại cho chị Nguyễn Thị Bích L số tiền 4.986.500 đồng (Bốn triệu chín trăm tám mươi sáu nghìn năm trăm đồng) trong số tiền 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng) đã thu giữ và được nộp vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Mil ngày 06/5/2019.

3.3. Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 2.013.500 đồng (Hai triệu không trăm mười ba nghìn năm trăm đồng) trong số tiền 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng) đã thu giữ và được nộp vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Mil ngày 06/5/2019.

3.4. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX màu vàng – đen, không gắn biển kiểm soát (số máy 5P11-290898, số khung RLCN5P110Y290898) tiếp tục giao cho bị cáo Bế Ích T quản lý, sử dụng (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/5/2019).

3. Về án phí: áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: bị cáo Bế Ích T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình) có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình) vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b

và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Đắk Nông;
-Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
-VKSND huyện Đắk Mil (02);
-Chi cục THADS huyện Đ;
- Công an huyện Đắk Mil
(Đội điều tra, Bộ phận NVHS,
Đội THAHS);
-Bị cáo, người bị hại, người liên quan;
-Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Trung Dũng